

Bản án số: **124/2019/HSST**
Ngày: 20/11/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S-TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phùng Anh Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Kim Thành**

+ Ông **Nguyễn Văn Đồi**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Ngọc Tín** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP. Đà Nẵng tham gia phiên tòa:

Ông **Đoàn Hải Nam** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 123/2019/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2019/QĐXX-HS ngày 06/11/2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Công T** Giới tính: Nam

- Tên gọi khác: Không

- Sinh ngày: 11.10.1992

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn C, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam;

- Nghề nghiệp: Lao động phổ thông;

- Trình độ học vấn: 11/12;

- Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Con ông: Nguyễn Phước S (SN 1952) và bà: Nguyễn Thị S (SN 1954) cùng trú tại: Xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam;

- Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;
- Vợ: Trương Thị Nhã T, có 01 con nhỏ sinh năm 2016;
- Bị cáo bị bắt ngày 30.8.2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Hoà Sơn. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông **Lê Văn T**, sinh năm: 1990; Trú tại: Khu tái định cư H, huyện H, TP. Đà Nẵng; *vắng mặt.*

*** Người làm chứng:**

- Ông **Lê Văn P**, sinh năm: 1997; Trú tại: Tổ 23, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng; *vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 30.8.2019, tổ công tác 911 Công an Đà Nẵng tiến hành làm nhiệm vụ trên đường N, phường T, quận S, TP Đà Nẵng thì phát hiện Nguyễn Công T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Sau khi kiểm tra trên người, khám xét túi quần Jean phía trước bên phải của T đang mặc có 01 ví da, bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng có chứa 06 cục tinh bột màu trắng không rõ hình dạng cụ thể. T khai nhận đây là ma túy tổng hợp, T nhờ một người thanh niên tên Bi (không xác định nhân thân, lai lịch) mua về với mục đích sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang cùng tang vật.

*** Vật chứng thu giữ:**

- 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 06 cục tinh bột màu trắng không rõ hình dạng, được niêm phong, niêm phong ký hiệu “T”;
- 01 ĐTDĐ hiệu ITEL màu đen, có số imei: 353466091386181;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo mang BKS: 92F1-109.35 đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Văn T (sinh năm 1990, trú tại Khu Tái định cư H, huyện H, thành phố Đà Nẵng).

Tại Kết luận giám định số: 251/GĐ-MT ngày 07/9/2019 của Phòng KTHS Công an TP Đà Nẵng xác định: Chất rắn dạng tinh bột màu trắng trong bì niêm

phong ký hiệu “T” gửi đi giám định là ma túy, loại Heroin, khối lượng: 0,184 gam.

Qua điều tra xác định: Vào chiều ngày 29.8.2019, Nguyễn Công T gặp Bi (trước đây làm công nhân cùng T, không rõ nhân thân, lai lịch) tại quán cà phê trước chợ Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Tại đây, T nhờ Bi mua hộ 500.000 đồng ma túy để sử dụng, phục vụ cho nhu cầu nghiện của bản thân. Bi đồng ý và cầm 500.000 đồng của T để đi mua ma túy. Một lúc sau, Bi quay lại và đưa cho T 01 gói giấy bên trong có chứa ma túy dạng Heroin. Sau khi mua được ma túy, T đem về sử dụng một ít, số còn lại T cất giữ trong ví và mang theo trong người. Đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 30.8.2019, khi đang điều khiển xe mô tô mang nhãn hiệu Nouvo màu xanh bạc có BKS: 92F1-109.35 (xe này của anh Lê Văn T – là anh rể của T) chạy trên đường N, quận S, TP Đà Nẵng thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 30/10/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Công T phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” đồng thời đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Công T** từ **15 đến 18** tháng tù.

Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 06 cục tinh bột màu trắng không rõ hình dạng, được niêm phong, ký hiệu “T”.

Đối với 01 ĐTDĐ hiệu ITEL màu đen, có số imei: 353466091386181 của bị cáo T xét thấy không dùng vào việc phạm tội nên đề nghị qui trữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Nouvo mang BKS: 92F1-109.35 đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Văn T (sinh năm 1990, trú tại Khu Tái định cư H, huyện H, thành phố Đà Nẵng) là phù hợp nên không đề cập giải quyết.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2019).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Công T khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Công T đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 30.8.2019, khi đang lưu thông trên đường N, phường T, quận S, TP Đà Nẵng, Nguyễn Công T bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang T đang cất giấu 0,184 gam ma túy, loại Heroin. Nguồn gốc số ma túy này do T nhờ đối tượng tên Bì (không rõ nhân thân, lai lịch) mua hộ với giá 500.000đ vào ngày 29/8/2019 tại quán cà phê trước chợ Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Công T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 117/CT-VKS ngày 30/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Ma túy tổng hợp Heroine là loại độc chất, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại lớn cho xã hội là hành vi cố ý và thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo T có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nên cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do không xác minh được tài sản riêng của bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về xử lý vật chứng: Xác định số ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy: 01 gói giấy bạc bên trong

có chứa 06 cục tinh bột màu trắng không rõ hình dạng, được niêm phong, ký hiệu “T”.

- Quy trữ 01 ĐTDD hiệu ITTEL màu đen, có số imei: 353466091386181 của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ số vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2019).

Đối với hành vi bán ma túy cho Nguyễn Công T của đối tượng tên Bi, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận S tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với xe moto nhãn hiệu Nouvo mang BKS: 92F1-109.35, xe này của anh Lê Văn T (Sn: 1990. Trú tại: Khu tái định cư Hòa Liên 5, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng). Anh Tam không biết việc bị cáo T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận S đã trả lại cho anh Tam là có căn cứ.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S tại phiên tòa về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Công T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Công T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Công T 18 (mười tám) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 30.8.2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ : 01 gói giấy bạc bên trong có chứa 06 cục tinh bột màu trắng không rõ hình dạng, được niêm phong, ký hiệu “T”.

- Quy trữ 01 ĐTDĐ hiệu ITEL màu đen, có số imei: 353466091386181 của bị cáo Nguyễn Công T để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận S đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/11/2019).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHÙNG ANH DŨNG